

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 169/2002/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe tô trong quân đội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 120/1997/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 1997 quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Quyết định số 122/1999/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe tô trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Các đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam được trang bị xe tô là những đơn vị được quy định tại Nghị định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Bộ Quốc phòng và các quy định khác của Nhà nước liên quan đến tổ chức của quân đội.

Điều 2. Xe tô quy định tại Quyết định này là xe tô từ 15 chỗ ngồi trở xuống dùng để phục vụ cán bộ lãnh đạo, đảm bảo nhiệm vụ chỉ huy và để phục vụ cán bộ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng đi công tác. Các xe tô trên được mua từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (kể cả viện trợ, chiến lợi phẩm, quà biếu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoặc được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật, các dự án, chương trình khi kết thúc chuyển giao); mua sắm từ nguồn vốn của doanh nghiệp nhà nước trong quân đội và các nguồn khác được đưa vào trang bị quân sự.

Điều 3.

1. Xe tô trong quân đội được quản lý, sử dụng theo chế độ quản lý tài sản nhà nước và theo tiêu chuẩn định mức quy định tại Quyết định này.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc quản lý, sử dụng và đăng ký biển số xe (kể cả xe của các doanh nghiệp có vốn của Nhà nước trong quân đội).

2. Các đơn vị được trang bị xe tô không được bán, tặng, chuyển quyền sở hữu sử dụng cho các tổ chức hoặc cá nhân khác nếu không được phép của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Nghiêm cấm sử dụng xe tô của Nhà nước vào mục đích cá nhân, cho thuê và các mục đích khác mà không phải là phục vụ chiến đấu, huấn luyện và công tác của quân đội.

Điều 4.

1. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng một xe tô con trong thời gian công tác.

a) Bộ trưởng.

b) Thứ trưởng.

c) Các chức danh lãnh đạo, chỉ huy có phụ cấp chức vụ lãnh đạo tương đương với Thứ trưởng.

d) Cán bộ có quân hàm cấp tướng không thuộc các chức danh quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều này và cán bộ đang giữ chức vụ là chức danh có trần quân hàm cấp tướng.

2. Các nhà khoa học có tiêu chuẩn được sử dụng xe tô con theo Quyết định số 33/2001/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ.

Các xe tô quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được xem xét thay thế khi đã sử dụng có tỷ lệ hao mòn từ 70% trở lên hoặc không bảo đảm an toàn khi vận hành.

Điều 5. Xe tô dùng chung:

1. Cán bộ chỉ huy có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,5 đến dưới 1,1 và cán bộ cao cấp (ngoài các đối tượng quy định tại Điều 4 của Quyết định này) được bố trí xe tô đi công tác, không bố trí xe đưa đón từ nơi ở tới nơi làm việc hàng ngày.

Trong trường hợp cấp bách phục vụ nhiệm vụ, người chỉ huy đơn vị được quyền bố trí xe cho các chức danh khác đi công tác.

2. Số lượng xe tô để sử dụng chung cho các cơ quan, đơn vị hành chính quân sự được xác định theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Các đơn vị chiến đấu từ cấp sư đoàn trở xuống (hoặc tương đương) và các trường hợp đặc biệt khác do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định số lượng xe tô để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Các doanh nghiệp có vốn của Nhà nước trong Quân đội nhân dân Việt Nam được trang bị xe tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Điều 15 Quyết định số 122/1999/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Giá mua xe tô thực hiện theo quy định tại Quyết định số 122/1999/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ và quy định của Bộ Tài chính.

Khi có nhu cầu mua xe tô nhập ngoại, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 8. Hàng năm, căn cứ vào số xe tô hiện có và tiêu chuẩn định mức sử dụng xe tô theo Quyết định này, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xác định nhu cầu, lập dự toán để mua bổ sung thay thế số xe đã hư hỏng theo quy định.

Điều 9. Căn cứ vào quy định tại Quyết định này, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm:

1. Quyết định biên chế trang bị xe tô cho từng loại hình tổ chức.

2. Quy định chủng loại xe. ô tô cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ: chiến đấu, huấn luyện và công tác của quân đội.

3. Điều chỉnh số xe tô hiện có của các đơn vị cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

4. Tổ chức hướng dẫn các đơn vị việc quản lý, sử dụng xe tô theo đúng tiêu chuẩn định mức trang bị của pháp luật.

Điều 10.

1. Người đứng đầu các đơn vị trong quân đội ra quyết định mua sắm xe tô không đúng thẩm quyền và tiêu chuẩn, định mức, chủng loại, giới hạn về giá thị trường xử lý kỷ luật, trường hợp gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.